

NỘI DUNG ÔN TẬP HỌC KỲ I (2021 – 2022)

KHỐI 11

1. Cách mạng Tân Hợi (1911)

- Nguyên nhân:

- + Sâu xa: nhân dân Trung Quốc mâu thuẫn với phong kiến và đế quốc.
- + Ngòi nổ: tháng 5/1911, chính quyền Mãn Thanh ra sắc lệnh “Quốc hữu hóa đường sắt”, bán rẻ quyền lợi dân tộc, gây làn sóng căm phẫn trong nhân dân và tư sản.

- Diễn biến:

- + 10/10/1911, khởi nghĩa bùng nổ ở Vũ Xương và lan rộng khắp miền Nam và miền Trung TQ.
- + 29/12/1911, Quốc dân đại hội họp tại Nam Kinh, thành lập Trung Hoa Dân quốc, bầu Tôn Trung Sơn làm Đại Tổng thống, thông qua Hiến pháp lâm thời, công nhận sự bình đẳng và quyền tự do dân chủ cho mọi công dân nhưng không đề cập đến vấn đề ruộng đất.
- + Trước thắng lợi của cách mạng, một số lãnh đạo Đồng minh hội chủ trương thương lượng với Viên Thế Khải.
- + Tháng 2/1912, sau khi ép vua Thanh thoái vị, Tôn Trung Sơn từ chức. Viên Thế Khải nhậm chức Đại Tổng thống Trung Hoa Dân quốc (3/1912), cách mạng chấm dứt.

- Tính chất và ý nghĩa: là cuộc cách mạng dân chủ tư sản chưa triệt để, nhưng đã lật đổ được chế độ quân chủ chuyên chế lâu đời ở Trung Quốc, mở đường cho chủ nghĩa tư bản phát triển, có ảnh hưởng lớn đến phong trào giải phóng dân tộc ở một số nước châu Á.

- Hạn chế:

- + Không thủ tiêu thực sự giai cấp phong kiến.
- + Không đụng chạm đến các nước đế quốc xâm lược.
- + Không giải quyết vấn đề ruộng đất cho nông dân.

2. Kết cục chiến tranh thế giới thứ nhất (1914 - 1918)

- Kết quả: Chiến tranh kết thúc với sự thất bại của phe Liên minh.

- Hậu quả nặng nề của chiến tranh: 10 triệu người chết, 20 triệu bị thương, kinh tế châu Âu kiệt quệ.

- Hệ quả: Sự thành công của Cách mạng tháng Mười Nga và việc thành lập nhà nước Xô viết đánh dấu bước chuyển lớn trong cục diện chính trị thế giới.

* **Tính chất:** Là cuộc chiến tranh đế quốc xâm lược phi nghĩa.

3. Từ Cách mạng tháng Hai đến Cách mạng tháng Mười

- Tháng 2/1917 (lịch Nga), cuộc cách mạng dân chủ tư sản bùng nổ, mở đầu bằng cuộc bãi công của 9 vạn nữ công nhân ở Pê-tơ-rô-grat rồi nhanh chóng lan rộng và chuyển sang khởi nghĩa vũ trang.

- Kết quả:

- + Lật đổ chế độ Nga hoàng. Nga trở thành nước cộng hòa.
- + Hai chính quyền song song tồn tại, đại diện cho lợi ích của các giai cấp khác nhau: Chính phủ tư sản lâm thời và Xô viết đại biểu công nhân, nông dân và binh lính.

→ Tính chất: Cách mạng dân chủ tư sản kiểu mới.

- Lê-nin và Đảng Bôn-sê-vích tiếp tục lãnh đạo nhân dân chuyển từ cách mạng dân chủ tư sản sang cách mạng xã hội chủ nghĩa.

- Sau 8 tháng đấu tranh hòa bình, Đảng Bôn-sê-vích quyết định chuyển sang khởi nghĩa vũ trang giành chính quyền.

- Đêm 24/10 (6/11), các đội Cận vệ đỏ chiếm được những vị trí then chốt ở thủ đô.

- 25/10 (7/11), quân khởi nghĩa chiếm Cung điện Mùa Đông. Chính phủ lâm thời tư sản sụp đổ.

Đầu 1918, cách mạng xã hội chủ nghĩa thắng lợi trên toàn nước Nga.

4. Ý nghĩa lịch sử của cách mạng tháng Mười Nga

- **Đối với nước Nga**: Mở ra kỷ nguyên mới: giai cấp công nhân, nhân dân lao động và các dân tộc được giải phóng khỏi áp bức, được làm chủ đất nước và vận mệnh của mình.

- **Đối với quốc tế**: Làm thay đổi cục diện thế giới, cổ vũ mạnh mẽ và để lại nhiều bài học quý cho phong trào cách mạng của công nhân, nhân dân lao động và các dân tộc bị áp bức trên thế giới.

5. Thiết lập trật tự thế giới mới theo hệ thống Véc-xai – Oasinhton

- Sau Chiến tranh thế giới thứ nhất, các nước tư bản đã tổ chức Hội nghị hòa bình ở Vécxai và Oasinhton (1919-1922) để phân chia quyền lợi → trật tự thế giới được thiết lập gọi là hệ thống Vécxai - Oasinhton.

- Với hệ thống này các nước thắng trận (Anh, Pháp, Mỹ) giành được nhiều quyền lợi về kinh tế, xác lập sự nô dịch, áp đặt với các nước bại trận → mâu thuẫn sâu sắc giữa các nước đế quốc.

- Để duy trì trật tự thế giới mới, Hội Quốc liên được thành lập với sự tham gia của 44 nước.

6. Cuộc khủng hoảng kinh tế 1929 - 1933

- **Nguyên nhân**: Do sản xuất ồ ạt, chạy theo lợi nhuận → mất cân đối giữa cung (sản xuất) và cầu (tiêu dùng) → tháng 10/1929, khủng hoảng nổ ra ở Mỹ, rồi lan ra toàn bộ thế giới tư bản.

- **Hậu quả**:

+ Kinh tế các nước tư bản bị tàn phá nặng nề, công nhân thất nghiệp, nông dân mất ruộng đất, hàng trăm triệu người lâm vào tình trạng nghèo đói, túng quẫn.

+ Chính trị - xã hội: nhiều cuộc đấu tranh, biểu tình, tuần hành diễn ra khắp cả nước.

→ Đe dọa sự tồn tại của chủ nghĩa tư bản.

- **Để thoát khỏi khủng hoảng**:

+ Anh, Pháp, Mỹ: tiến hành cải cách kinh tế - xã hội.

+ Đức, Italia, Nhật: phát xít hóa bộ máy nhà nước.

→ Hình thành hai khối đế quốc ráo riết chạy đua vũ trang, báo hiệu nguy cơ của một cuộc chiến tranh thế giới.

7. Nước Đức trong những năm 1933 - 1939

- Khủng hoảng kinh tế thế giới bùng nổ (1929) đã giáng đòn nặng vào kinh tế Đức, mâu thuẫn xã hội và cuộc đấu tranh của quần chúng đã dẫn tới khủng hoảng chính trị trầm trọng. Đảng Quốc xã - đứng đầu là Hít-le - mở rộng ảnh hưởng. Ngày 30/01/1933, Hít-le làm Thủ tướng, mở ra thời kì đen tối trong lịch sử nước Đức.

- Chính trị: lập nền chuyên chính độc tài, khủng bố công khai các đảng phái tiên bộ, đặt Đảng Cộng sản ra ngoài vòng pháp luật, hủy bỏ hiến pháp Vaima, tự xưng là Quốc trưởng suốt đời. Nền cộng hòa Vaima sụp đổ.

- Kinh tế: tổ chức theo hướng tập trung, mệnh lệnh phục vụ cho nhu cầu quân sự. Năm 1933, lập Tổng hội đồng kinh tế để điều hành hoạt động các ngành kinh tế. Năm 1938, tổng sản lượng công nghiệp Đức tăng 28% vượt qua một số nước tư bản châu Âu.

- Đối ngoại: Tăng cường hoạt động chuẩn bị chiến tranh: rút khỏi Hội Quốc liên, tổng động viên, lập quân đội thường trực, triển khai các hoạt động quân sự ở châu Âu.